| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**H. HÒA VANG – TP. ĐÀ NẴNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 04/2021/QĐST-HNGĐ | *Hòa Vang, ngày 19 tháng 01 năm 2021* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG – TP. ĐÀ NẴNG

Căn cứ Điều 212, 213 và 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 01/2021/TLST-HNGĐ ngày 08/01/2021 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Nguyễn Kiều O, sinh năm 1996; địa chỉ: Đường N, khu phố X, phường Y, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị và ông Nguyễn Trung C, sinh năm 1995; địa chỉ: Khu tập thể huyện V, xã P, huyện H, thành phố Đà Nẵng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Nguyễn Kiều O và ông Nguyễn Trung C xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Toà án giải quyết cho ông bà được thuận tình ly hôn. Xét sự thuận tình ly hôn của các bên đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần được chấp nhận là có cơ sở, phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Bà Nguyễn Kiều O và ông Nguyễn Trung C thỏa thuận giao con chung tên là Nguyễn Tấn D, sinh ngày 12/01/2019 cho bà O trực tiếp nuôi dưỡng; ông C không phải cấp dưỡng nuôi con. Sự thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn của các đương sự là tự nguyện, đảm bảo cho sự phát triển của con chung nên chấp nhận.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Kiều O và ông Nguyễn Trung C xác định không có nên Tòa án không đề cập đến.

[4] Lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Kiều O và ông Nguyễn Trung C cùng chịu 300.000 đồng theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về quan hệ hôn nhân:* Bà Nguyễn Kiều O và ông Nguyễn Trung C thuận tình ly hôn.

*Về con chung:* Giao con chung tên là Nguyễn Tấn D, sinh ngày 12/01/2019 cho bà Nguyễn Kiều O trực tiếp nuôi dưỡng; ông Nguyễn Trung C không phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền và nghĩa vụ đối với con chung, các đương sự được thực hiện theo qui định của pháp luật.

*Về tài sản chung và nợ chung:* Bà Nguyễn Kiều O và ông Nguyễn Trung C xác định không có.

2. Lệ phí Tòa án: 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* bà Nguyễn Kiều O và ông Nguyễn Trung C cùng chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* bà Nguyễn Kiều O và ông Nguyễn Trung C đã nộp theo biên lai thu số 8066 ngày 07/01/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Bà Nguyễn Kiều O và ông Nguyễn Trung C đã nộp đủ lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- UBND phường 2, tx Quảng Trị
(Số ĐKKH: 02 ngày 07/01/2019);
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

*Đã ký*

**Phạm Anh Tuấn**